

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 79/2025/HS-ST

Ngày 27-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG - TỈNH QUẢNG NINH
- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Điền.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Hồ Thị Lan và ông Nguyễn Đăng Cường.

- *Thư ký phiên tòa:* ông Lê Trung Nghĩa - Là thư ký Toà án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:* bà Nguyễn Hạ Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2025 tại Hội trường Toà án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2025/TLST - HS ngày 07 tháng 3 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2025/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Đ V, sinh ngày 25/9/1994; tại Quảng Ninh; Nơi ĐKKHKT: tổ 13, khu 2A, phường C, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Nơi ở hiện tại: Phòng A 2209, chung cư Ramada, phường T, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu P và bà Lê Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không, bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2024 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

***Người làm chứng:**

Anh Đỗ Hạnh Tùng và anh Lê Minh Tuấn, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đ V và Trần Xuân Đ là bạn bè và biết nhau sử dụng ma túy Cần sa. Sáng ngày 27/12/2024, Trần Xuân Đ dùng điện thoại nhắn tin qua ứng dụng Zalo từ

tài khoản “Đ” nhắn tin đến Zalo “Nguyễn Đ V” để hỏi mua 300.000 đồng ma túy, thanh toán tiền sau. V đồng ý và hẹn giao dịch tại ngõ nhà V thuộc tổ 13, khu 2A, phường C, thành phố Hạ Long. Sau đó V cầm một gói ma túy Cần sa đi ra đầu ngõ, giấu vào hốc tường bên tay phải theo hướng từ ngõ đi vào nhà V. Khoảng 20 phút sau, Đ đến đầu ngõ, sau khi lấy được ma túy. Đ đem về nhà rồi sử dụng hết cho bản thân. Sáng ngày 28/12/2024, Đ sử dụng tài khoản ngân hàng Agribank 9971354558 chuyển 300.000 đồng đến tài khoản ngân hàng Agribank 8090205336942 của Nguyễn Đ V.

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 28/12/2024, Nguyễn Đ V cầm theo 01 túi ma túy Cần sa đến khu vực thuộc tổ 13, khu 2A, phường C, thành phố Hạ Long thì bị Công an thành phố Hạ Long, kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ tại tay trái của V 01 túi nilon, bên trong chứa thực vật khô và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng, số thuê bao 0363.899.694.

Khám xét nơi ở của V tại tổ 13, khu 2A, phường C, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh thu giữ trong túi đeo chéo của Nguyễn Đ V tại phòng khách có 01 túi nilon, bên trong chứa chất thực vật khô; tại kệ gỗ trong phòng ngủ có 01 hộp giấy màu đen, bên ngoài có chữ “Neke Air” bên trong có chứa: 01 cân điện tử mini màu bạc, đã qua sử dụng; 01 túi nilon, bên trong có chứa chất thực vật khô; Tại kệ gỗ trong phòng ngủ có một hộp giấy màu cam, bên trong có 09 túi nilon đều chứa chất thực vật khô.

Bản kết luận giám định số 25/KL-KTHS ngày 04/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận:

+ Chất thực vật khô thu giữ lúc bị bắt quả tang Nguyễn Đ V là ma túy, loại Cần sa, khối lượng 1,166 gam.

+ Chất thực vật khô có trong 11 túi nilon, thu giữ khi khám xét khẩn cấp nhà Nguyễn Đ V là ma túy, loại Cần sa, tổng khối lượng 10,833 gam.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Đ V khai nhận phù hợp với nội dung vụ án. Ngoài ra, V còn khai về nguồn gốc số ma túy đã bán cho Đ và số ma túy bị thu giữ là do V mua của một người đàn ông không quen biết với giá 2.000.000 đồng tại khu vực gần cây xăng C, thành phố Hạ Long vào sáng ngày 21/12/2024. Sau khi mua được ma túy, V chia thành 15 túi nhỏ, V đã tự sử dụng hết 02 túi, số ma túy còn lại, V cất giấu mục đích để bán.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Xuân Đ khai nhận phù hợp với Nguyễn Đ V về thời gian địa điểm, số lần, số tiền mua ma túy. Ngoài ra, Đ khai sau khi mua được ma túy, Đ đem về nhà rồi sử dụng hết cho bản thân.

-Vật chứng, tài sản trong vụ án: Sổ ma túy thu giữ của Nguyễn Đ V hoàn lại sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng, số thuê bao 0363.899.694; 01 cân điện tử mini màu bạc; 01 hộp giấy màu cam; 01 hộp giấy màu đen; 01 túi đeo chéo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long để quản lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 1710/CT-VKSHL ngày 26/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long - tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Đ V về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đ V về tội danh và điều luật áp dụng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đ V từ 24 đến 30 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” thời hạn tù tính từ ngày bị bắt.

- Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì hoàn lại sau giám định; 01 cân điện tử mini màu bạc; 01 hộp giấy màu cam; 01 hộp giấy màu đen; 01 túi đeo chéo; 01 sim điện thoại 0363.899.694.

+ Tịch thu 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng sung ngân sách nhà nước.

+Truy thu số tiền 300.000 đồng thu lời bất chính.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo thừa nhận tội danh và hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có mặt; người làm chứng vắng mặt nhưng cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và căn cứ kết tội: tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đ V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng anh Đỗ Hạnh T và anh Lê Minh T. Ngoài ra còn phù hợp với thời gian địa điểm xảy ra vụ án; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 20 giờ 30 phút ngày 28/12/2024 đối với bị cáo Nguyễn Đ V; biên bản niêm phong đồ vật tài liệu; bản ảnh vật chứng; biên bản khám xét do Công an thành phố Hạ Long lập ngày 28 tháng 12 năm 2024; phù hợp với bản Kết luận giám định số 25/KL-KTHS ngày 04/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ để khẳng định:

Khoảng 10 giờ ngày 27/12/2024, tại khu vực tổ 13, khu 2A, phường C, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Đ V đã bán trái phép 01 túi ma túy Cần sa cho Trần Xuân Đ, với số tiền 300.000 đồng.

Hồi 20 giờ 15 phút ngày 28/12/2024 tại khu vực tổ 13, khu 2A, phường C, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Đ V có hành vi tàng trữ trái phép 1,166 gam ma túy, loại Cần sa mục đích để bán thì bị Công an thành phố Hạ Long, phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Ngoài ra V còn có hành vi tàng trữ trái phép 10,833 gam ma túy, loại Cần sa tại nhà thuộc tổ 13, khu 2A, phường C, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, cũng nhằm mục đích để bán.

Từ những chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận hành vi của Nguyễn Đ V đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Không những thế nó còn ảnh hưởng rất xấu đến việc giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Trong nhiều năm qua nhà nước ta đặc biệt quan tâm đến việc giải quyết tệ nạn nghiện chất ma túy và tìm mọi biện pháp nhằm loại bỏ tệ nạn này ra khỏi đời sống xã hội. Đồng thời cũng nghiêm trị những người có hành vi mua bán, tàng

trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo thật nghiêm trước pháp luật nhằm giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa chung.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo*: Nguyễn Đ V là người đã trưởng thành, nhận thức được việc “Mua bán trái phép chất ma túy” là vi phạm pháp luật, nhưng do thiếu ý thức tu dưỡng rèn luyện nên bị cáo đã đi vào con đường phạm tội.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xét: Tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được sai phạm, chưa có tiền án, tiền sự, có ông ngoại là Lê Khắc B là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương chiến thắng hạng 3, nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt, để bị cáo thấy được sự khoan hồng trong chính sách hình sự của pháp luật nhà nước ta đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải, quyết tâm sửa chữa lỗi lầm để trở thành người lương thiện. Nhưng dù có chiếu cố giảm nhẹ đến đâu cũng cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có điều kiện giáo dục cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời mới có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

- *Về hình phạt bổ sung*: theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản riêng. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: 13,5 gam Cần sa mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn nguyên niêm phong số 25/KL-KTHS ngày 04/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, đây là vật nhà nước cấm lưu hành; 01 cân điện tử mini màu bạc; 01 hộp giấy màu cam; 01 hộp giấy màu đen, 01 túi đeo chéo và 01 sim điện thoại không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 13), màu hồng bị vỡ mặt, bị cáo sử dụng để liên lạc bán ma túy, đây là phương tiện phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Bị cáo Nguyễn Đ V bán ma túy thu lời được 300.000 đồng. Đây là tiền thu lời bất chính, nên cần buộc bị cáo nộp lại để sung ngân sách nhà nước.

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Đ V, quá trình điều tra không xác định được con người cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

- Đối với Trần Xuân Đ có hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Đ V, mục đích để sử dụng, Công an thành phố Hạ Long đã ra quyết định xử phạt hành chính.

[5] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

-Xử phạt: Nguyễn Đ V 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 28/12/2024.

-Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

-Tịch thu tiêu huỷ 13,5 gam Cần sa mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn nguyên niêm phong số 25/KL-KTHS ngày 04/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 cân điện tử mini màu bạc; 01 hộp giấy màu cam; 01 hộp giấy màu đen; 01 túi đeo chéo và 01 sim điện thoại.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 13), màu hồng bị vỡ mặt đã qua sử dụng (tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Hạ Long và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long ngày 28/02/2025).

Buộc bị cáo Nguyễn Đ V nộp lại số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) để sung ngân sách nhà nước.

-Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Nguyễn Đ V phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

-Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP Hạ Long;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam CAT.Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT/CAT. Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHSCAT. Quảng Ninh;
- Lưu HS + VP + THADS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Điền

